

Bản án số: 117/2023/HS-ST

Ngày: 02/06/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hương G

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị M

Ông Nguyễn Văn V

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng H - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn S - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

C, sinh năm 1998, tại: T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã T, huyện Định Hóa, tỉnh T; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: La Tiến T và bà C Thị S; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số: 0007 do Công an quận H lập ngày 25/12/2022; Tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2022; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 H; Có mặt.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Lương H, sinh năm 1986; Cư trú: Ngõ 320 Đ, phường Đ, quận H, H; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1979, địa chỉ: Số 45, tổ 10, phường Quang T, thành phố T Bà Nguyễn Thị Bích Liên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1].Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng Facebook, thấy chị Nguyễn Lương Hsinh năm 1986, trú tại Ngõ 320, phố Định Công, phường Định Công, quận H, thành phố H, là chủ thầu công trình xây dựng nhà, đăng bài tìm thợ sơn tường nên C liên lạc xin làm thuê và được chị Hđồng ý với mức lương theo thỏa thuận từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng/ngày. Từ ngày 12/12/2022, C đến làm thử việc và ở cùng những người thợ xây dựng khác tại nhà do chị Hthuê ở số 294/364, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận H, thành phố H. Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 13/12/2022, người cùng làm thuê cho chị Hvà cùng ở với C là anh Nguyễn Văn Dương sinh năm 1991, trú tại thôn Ái Văn, xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc chuẩn bị dụng cụ đi làm sơn tường công trình xây dựng gồm: 01 máy chà tường hiệu KYNKO, 02 bàn chà, 02 bàn bả, 01 bàn xúc buộc trên chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da Cub màu trắng, không có biển kiểm soát; đồng thời đưa cho C 150.000 đồng để đổ xăng và tiền ăn rồi bảo C chở đồ đi trước (tiền của chị Hnhờ Dương đưa cho C), còn anh Dương đi xe máy khác theo sau. C điều khiển xe máy được một đoạn liền nảy sinh ý định chiếm đoạt số tài sản trên nên lái xe đi thẳng về phòng trọ của C ở Tổ 9, phường T, thành phố T để cất giấu. Đến khoảng 12 giờ ngày 14/12/2022, C đem chiếc xe máy chiếm đoạt được đến nói dối là là tài sản của C nhưng bị mất giấy tờ, hiện xe đã cũ nên bán sắt vụn cho chủ cửa hàng phế liệu là chị Nguyễn Thị Hsinh năm 1979, trú tại Số 45, Tổ 10, phường Q, thành phố T được 300.000 đồng. Số tài sản chiếm đoạt được còn lại, C vẫn để ở phòng trọ.

Đến ngày 14/12/2022, do không thấy C đến công trường làm việc và không quay lại nên chị Nguyễn Lương H đến trụ sở công an trình báo sự việc.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, C đang ở phòng trọ tại Tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh T thì lực lượng công an đến kiểm tra thu giữ số vật chứng đã chiếm đoạt nhưng chưa tiêu thụ. Tiếp đó, lực lượng Công an dẫn giải C đi xác định địa điểm bán xe máy và chị H đã tự nguyện giao nộp vật chứng trên. Sau khi thu giữ được số vật chứng trên, Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với C, để phục vụ việc điều tra.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- Thu tại nơi thuê trọ của C: 01 máy chà (mài) bằng kim loại nhãn hiệu Kynko, 02 bàn chà, 02 bàn bả, 01 bàn xúc (Đều đã qua sử dụng);

- Thu do chị Nguyễn Thị H tự nguyện giao nộp: 01 xe máy nhãn hiệu Hon-da Cub màu trắng, không biển kiểm soát, số khung 8340870, số máy 8406879 (Xe đã qua sử dụng).

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá tài sản đối với số vật chứng là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Tại Kết luận định giá tài sản số 03 ngày 04/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: Tổng cộng trị giá số tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 5.000.000 đồng; trong đó gồm 01 xe máy nhãn hiệu Hon-da Cub trị giá 2.000.000 đồng, 01 máy chà bằng kim loại nhãn hiệu Kynko và 02 bàn chà, 02 bàn bả, 01 bàn xúc trị giá 3.000.000 đồng. Ngoài ra, C còn chiếm đoạt số tiền là 150.000 đồng. Như vậy, tổng cộng số tài sản bị C chiếm đoạt trong vụ án là 5.150.000 đồng.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da Cub màu trắng không biển kiểm soát, kết quả giám định số khung và số máy của xe là số nguyên thủy. Tuy nhiên, do không xác định được chủ sở hữu xe trên nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách rút tài liệu liên quan và giữ lại vật chứng trên để tiếp tục xác minh. Số vật chứng đã thu giữ còn lại được trả lại cho người bị hại là chị Nguyễn Lương H. Quá trình giải quyết vụ án, chị Hyêu cầu C phải bồi thường 4.000.000 đồng gồm cả 150.000 đồng C chưa trả lại cho chị H và chi phí nghỉ làm việc và đi lại để giải quyết vụ án.

Xét hành vi của chị Nguyễn Thị H, là người đã mua chiếc xe máy do C chiếm đoạt, vì tin lời C nên mua làm phế liệu và đã tích cực giao chiếc xe trên để phục vụ

việc điều tra. Quá trình điều tra không chứng minh được chị H có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở để đề cập xử lý. Chị H đã được C trả lại số tiền 300.000 đồng đã bỏ ra mua xe máy trên và không có yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKSHM ngày 22/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố C tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa: bị cáo C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng số 80/CT-VKSHM ngày 22/03/2023. Bị cáo thừa nhận đã lợi dụng việc chị H giao tài sản cho mình để thực hiện công việc và đã chiếm đoạt tài sản của chị H. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị H là 5.150.000 đồng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1, Điều 175; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: C từ 06 tháng tù đến 10 tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

- Bồi thường dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét.

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo C thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng, không oan, sai nên không có tranh luận.

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo thủ tục C.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được trong vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/12/2022, tại số nhà 294/364, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận H, thành phố H, lợi dụng việc được giao tài sản để đi làm thuê mượn theo hợp đồng miệng với chủ thầu xây dựng là chị Nguyễn Lương H, C đã có hành vi chiếm đoạt số tài sản trị giá 5.150.000 đồng, gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Hon-da Cub trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy chà bằng kim loại nhãn hiệu Kynko, 02 bàn chà, 02 bàn bả, 01 bàn xúc trị giá 3.000.000 đồng và số tiền 150.000 đồng của chị H.

Hành vi nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 5.150.000 đồng của người khác khi có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự ổn định xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ hậu quả nguy hiểm xảy ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi cá nhân. Quá đó thể hiện ý thức của bị cáo là xem nhẹ pháp luật, coi thường tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4]. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự :

- Người bị hại là chị Nguyễn Lương H, đã nhận lại tài sản là: 01 máy chà bằng kim loại nhãn hiệu Kynko, 02 bàn chà, 02 bàn bả, 01 bàn xúc. Quá trình điều tra chị Hyêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền 4.000.000 đồng gồm cả 150.000 đồng C chưa trả lại cho chị H và chi phí nghỉ làm việc và đi lại để giải quyết vụ án. Tuy nhiên, sau này chị H thay đổi lời khai, chị H không thu thập được tài liệu chứng cứ đối với yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị H. Chị sẽ khởi kiện bị cáo bằng vụ án dân sự khác khi chị có yêu cầu.

- Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H là người đã mua chiếc xe máy không biết là tài sản do C chiếm đoạt và đã tích cực giao chiếc xe trên để phục vụ việc điều tra. Quá trình điều tra không chứng minh được chị H có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở để đề cập xử lý. Chị H đã được C trả lại số tiền 300.000 đồng đã bỏ ra mua xe máy trên và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Các vấn đề khác:

-Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Hon-da Cub màu trắng không biển kiểm soát, kết quả giám định số khung và số máy của xe là số nguyên thủy. Tuy nhiên, do không xác định được chủ sở hữu xe trên nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách rút tài liệu liên quan và giữ lại vật chứng trên để tiếp tục xác minh nên Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức án đối với bị cáo và biện pháp tư pháp là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điểm a Khoản 1, Điều 175; điểm i,s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Xử phạt: C 08(Tám) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2022.

[2]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3]. Bồi thường dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xét.

Giành quyền khởi kiện cho chị Nguyễn Lương Hối đối với bị cáo C về phần bồi thường dân sự bằng một vụ kiện dân sự khác khi chị H có yêu cầu.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận Hoàng Mai;
- Thị hành án quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Người bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hương G

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

